

Số: 260/2024/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 359/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Tổ 15 thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Địa chỉ hiện nay: Tổ A P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Phạm Thanh P1, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Tổ 1 P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mai P và ông Phạm Thanh P1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Phạm Hà Diễm K, sinh ngày 24/02/2018 và cháu Phạm Thanh T, sinh ngày 13/10/2019 cho ông Phạm Thanh

P1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Ông **P1** không yêu cầu bà **P** cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **P**, ông **P1** xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà **Nguyễn Thị Mai P** phải nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và tự nguyện nộp thay ông **Phạm Thanh P1** 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bà **P** phải nộp tổng cộng 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002316 ngày 03/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Trả lại bà **Nguyễn Thị Mai P** 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà **P** đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh Thạnh, TP.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 04 ngày 10/01/2018);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Nguyên Châu